TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2026/HNGĐ-ST
Ngày 11-5-2026
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – BẮC NINH

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh
Bà Ngô Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh: Có văn bản số: 05/CV-VKS-DS ngày 06/5/2026, xác định không thuộc trường Viện kiểm sát phải tham gia phiên toà theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 11/5/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/4/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích N, sinh ngày 26/11/2001. CCCD số 089301013059. Nơi cư trú: D28/51A ấp 13, xã Hưng Long, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Minh T, sinh ngày 06/7/2002. CCCD số: 024202010051. Nơi cư trú: Thôn B, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Võ Thị Bích N trình bày*: Chị đăng ký kết hôn với anh Vũ Minh T ngày 24/01/2025, tại UBND xã Đ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay là UBND xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống vợ chồng không hợp nhau. Vợ chồng sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 5/2025. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị thiết tha xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, nên chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Chị không cung cấp thêm bất kỳ tài liệu chứng cứ nào khác. Đề nghị Toà án sớm giải quyết cho chị được ly hôn, vì điều kiện địa lý quá xa, đi lại khó khăn vất vả tốn kém, trở ngại công việc ở công ty. Chị đề nghị nghị Toà án cho chị xin được vắng mặt tại phiên họp và hoà giải, đề nghị Toà án sớm đưa vụ án ra xét xử. Đề nghị Toà án cho chị xin

được vắng mặt tại phiên toà xét xử vụ án. Đề nghị Toà án xét xử vụ án vắng mặt chị, sau đó thông báo kết quả xét xử vụ án cho chị biết qua đường Bưu điện, số điện thoại 0989402578, chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh Vũ Minh T, vợ chồng chưa có con chung, không đề nghị giải quyết về tài sản.

* *Bị đơn anh Vũ Minh T trình bày*: Chị N trình bày về thời gian kết hôn là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống vợ chồng không hợp nhau, do khoảng cách địa lý quá xa không thể thường xuyên qua lại thăm hỏi hai bên gia đình được. Tháng 5/2025 chị N về mẹ đẻ thăm nhà, xong ở đó luôn không có điều kiện ra ngoài này nữa, anh cũng không có điều kiện vào trong đó. Vợ chồng sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 5/2025. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh thiết tha xin được ly hôn chị Võ Thị Bích N. Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, nên anh không đề nghị Toà án giải quyết. Anh không cung cấp thêm bất kỳ tài liệu chứng cứ nào khác. Đề nghị Toà án sớm giải quyết cho anh được ly hôn.

Tại phiên toà hôm nay chị N, anh T đều vắng mặt, đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Võ Thị Bích N khởi kiện xin ly hôn anh Vũ Minh T, nơi cư trú: Thôn B, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Nội dung: Chị N xin được ly hôn, vợ chồng chưa có con chung, không đề nghị giải quyết về tài sản. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên toà hôm nay chị N, anh T đều vắng mặt, đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, nên HĐXX căn cứ Điều 227, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Bích N đăng ký kết hôn với anh Vũ Minh T ngày 24/01/2025, tại UBND xã Đ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay là UBND xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận được 3 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hằng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau, không hòa thuận được để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 5/2025. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị N xin được ly hôn anh T. Phía anh T cũng đồng ý ly hôn chị N, nhưng do khoảng cách địa lý quá xa chị N đã có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp và hoà giải, nên Toà án không thể ghi nhận sự thoả thuận, thuận tình ly hôn

của hai người được. Tại phiên toà hôm nay chị N, anh T đều vắng mặt, đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã diễn ra căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho chị Võ Thị Bích N được ly hôn anh Vũ Minh T để giải phóng cho cả hai bên. Xét là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Võ Thị Bích N và anh Vũ Minh T đều xác định, vợ chồng chưa có con chung.

[4] Về chia tài sản: Quá trình giải quyết vụ án chị Võ Thị Bích N và anh Vũ Minh T đều không đề nghị Toà án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị Võ Thị Bích N và anh Vũ Minh T đều vắng mặt, đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt và không đề nghị Toà án giải quyết về tài sản. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản. Nếu sau này các bên có xảy ra tranh chấp về tài sản, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị Bích N phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 238, 235, 264, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội. Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Võ Thị Bích N được ly hôn anh Vũ Minh T.

2. Về nuôi con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

3. Về chia tài sản: Không đề nghị giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Bích N phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003405 ngày 17/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh
- Phòng THADS khu vực 4 – Bắc Ninh
- UBND xã Tiên Lục, Băc Ninh.
- Các đương sự
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Thân Trọng Khôi